

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về giao chỉ tiêu thu Quỹ phòng, chống lụt, bão đối với công dân
trên địa bàn thành phố năm 2001**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;
- Căn cứ Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão ngày 08 tháng 3 năm 1993 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão ngày 24 tháng 8 năm 2000 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ;
- Căn cứ Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ về ban hành quy chế thành lập và hoạt động Quỹ phòng, chống lụt, bão của địa phương ;
- Xét Tờ trình số 18/TTr-PCLB ngày 19 tháng 4 năm 2001 của Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão thành phố về giao chỉ tiêu thu Quỹ phòng, chống lụt, bão năm 2001 đối với công dân trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay giao chỉ tiêu thu Quỹ phòng, chống lụt, bão thành phố năm 2001 đối với công dân cư trú tại 22 quận-huyện, trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (kèm theo Quyết định).

Điều 2. Đối tượng và mức tiền đóng góp Quỹ phòng, chống lụt, bão năm 2001 :

2.1. Công dân : Nam từ đủ 18 tuổi đến hết 60 tuổi, nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 55 tuổi, có trách nhiệm đóng góp vào Quỹ phòng, chống lụt, bão thành phố.

2.2. Mức tiền đóng góp đối với :

- Thành viên hộ nông nghiệp : 1.000 (một ngàn) đồng/người/năm ;
- Thành viên các đối tượng khác : 2.000 (hai ngàn) đồng/người/năm.

Điều 3. Các trường hợp được miễn đóng góp Quỹ phòng, chống lụt, bão thực hiện theo quy định tại Điều 7, Chương II, Quy chế thành lập và hoạt động Quỹ phòng, chống lụt, bão của địa phương (ban hành kèm theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ) như sau :

3.1. Thương binh, bệnh binh và những người được hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh ;

3.2. Cha, mẹ, vợ hoặc chồng của liệt sĩ ;

3.3. Quân nhân làm nghĩa vụ trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí ;

3.4. Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung dài hạn tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học và Dạy nghề ;

3.5. Người bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên ;

3.6. Các thành viên hộ gia đình ở vùng bị thiên tai mất mùa và hộ gia đình nghèo đang hưởng trợ cấp của Quỹ xóa đói giảm nghèo, hộ gia đình ở vùng rất khó khăn thuộc diện miễn nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp.

Điều 4. Phân bổ tổng tiền thu :

4.1. Tổng số tiền thu Quỹ phòng, chống lụt, bão được trích 5% (năm phần trăm) trên tổng số thu để trả thù lao cho những người trực tiếp đi thu ở phường-xã và thị trấn ;

4.2. 95% còn lại (quy thành 100%) được phân bổ như sau :

4.2.a. 40% nộp vào Quỹ phòng, chống lụt, bão quận-huyện ;

4.2.b. 60% nộp vào tài khoản Quỹ phòng, chống lụt, bão thành phố.

Điều 5. Trách nhiệm và thời gian hoàn thành :

5.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện thu, nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão của các phường-xã, thị trấn trên địa bàn ; quản lý, sử dụng, báo cáo kết quả thu và nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão cho Ủy ban nhân dân thành phố và Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão thành phố ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn chịu trách nhiệm lập kế hoạch thu Quỹ phòng, chống lụt, bão thông qua Hội đồng nhân dân phường - xã, thị trấn ; việc thu Quỹ phòng, chống lụt, bão phải thông báo công khai cho nhân dân địa phương biết.

5.2. Giao Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão thành phố (Chi cục Quản lý nước và phòng, chống lụt, bão thành phố, Phòng Kế hoạch-Tài chính) phối hợp Sở Tài chính-Vật giá thành phố hướng dẫn, theo dõi, quản lý và kiểm tra tình hình thu, nộp và sử dụng Quỹ phòng, chống lụt, bão theo đúng quy định.

5.3. Giao Sở Tài chính-Vật giá thành phố in và quản lý việc phát hành biên lai thu (theo mẫu thống nhất của Bộ Tài chính) để thu tiền Quỹ phòng, chống lụt, bão ở phường-xã và thị trấn.

5.4. Thời gian thực hiện và hoàn thành việc thu, nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão trong năm 2001.

Điều 6. Khen thưởng và xử lý vi phạm :

6.1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng, quản lý và đóng góp Quỹ phòng, chống lụt, bão được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước ; nếu tổ chức, cá nhân không chấp hành đầy đủ nghĩa vụ đóng góp sẽ xử lý theo điều 17, Quy chế ban hành kèm theo Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ.

6.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận-huyện, phường xã, thị trấn chậm trễ trong việc tổ chức thực hiện và không thu, nộp đầy đủ theo chỉ tiêu được giao phải chịu trách nhiệm về hành chính trước Ủy ban nhân dân cấp trên.

6.3. Người được giao nhiệm vụ thu, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống lụt, bão vi phạm các quy định của Nghị định số 50/CP ngày 10 tháng 5 năm 1997 của Chính phủ thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố, Giám đốc Sở Tài chính-Vật giá thành phố, các Thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống lụt, bão thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận-huyện, phường - xã và thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.-

Nơi nhận :

- Như điều 7
- VP.BCĐ PCLB Trung ương (đề b/c)
- TT.TU, TT HỒND/TP
- TTUB : CT, PCT/TT, ĐT
- TT BCH Phòng chống LB/TP
- Sở GTCC/TP, Sở KH-ĐT/TP
- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội
- Cục Thuế thành phố
- Kho bạc Nhà nước thành phố
- Chi cục QLN và PCLB (3b)
- VPUB : Các PVP, các Tổ NCTH
- Lưu (CNN)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC**

Lê Thanh Hải